SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN ĐỒNG NAI -2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 31 tháng 05 năm 2022

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TOÀN THỜI GIAN

1 Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đồng Nai -2
2 Địa chỉ: Số 02, Đồng Khởi, P. Tam Hoà, Biên Hòa, Đồng Nai
3 Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 24/24 hàng ngày
4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
	BAN GIÁM ĐỐC					
1	TRƯƠNG THIẾT DŨNG	1. 004023/ĐNAI-CCHN; 2. 1691/QĐ-SYT; 3. 493/QĐ-SYT;	1. KB, CB CK Ngoại; 2. KB, CB CK Sản phụ khoa; 3. KB, CB CK Ngoại Thần kinh, Chẩn đoán hình ảnh;	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện 1. KB, CB CK Ngoại; 2. KB, CB CK Sản phụ khoa; 3. KB, CB CK Ngoại Thần kinh, Chẩn đoán hình ảnh.	
	P. VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ					
1	NGÔ ĐỨC LỄ	000460/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học :X-Quang	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng	
2	VŨ THÀNH ĐẠT	012897/ĐNAI-CCHN	KTV XN	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV VTYT	
3	NGUYỄN VƯƠNG KIM NGÂN	3503/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Cơ sở bán lẻ thuốc	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV VTYT	
4	NGUYỄN LÊ THANH NGỌC	5775/CCHN-D-SYT-DNAI	Nhà thuốc	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV VTYT	
5	ĐẶNG THỊ HÀ	4106/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Quầy thuốc; Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV CSKH	
	P. KINH DOANH NGOẠI TUYẾN					
1	NGUYỄN NGỌC QUỲNH CHÂU	001018/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	
2	PHAN THỊ BÍCH TRÂM	0009781/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	
3	TRẦN THỊ NHUNG	011124/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
4	TRẦN THỊ MỸ LỆ	0009000/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	
5	TRẦN THỊ NỮ	003293/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	
6	HOÀNG THỊ HIỀN	010433/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	
7	ĐOÀN THỊ HỒNG	012193/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	
8	NGUYỄN THỊ LIÊN	010306/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	
9	DƯƠNG THỊ NGA	0009805/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	
10	LƯƠNG GIANG LINH	007130/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NV KDNT	
	KHOA XÉT NGHIỆM					
1	BÙI THỊ THANH NGUYÊN	000449/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng Khoa	
2	NGUYỄN THỊ THỦY	004392/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
3	BÙI QUANG TÂM	004386/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
4	VĂN THỊ KIM NGÂN	0008018/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Khoa	
5	NGÔ THỊ BẢO ÂN	010143/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
6	TRẦN ANH KHOA	010840/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
7	TRẦN THỊ TUYẾT TRANG	010792/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Trưởng khoa	
8	NGUYỄN DANH LỘC	010771/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
9	TRƯƠNG HOÀNG ÁNH LINH	002627/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
10	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	002621/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
11	LÊ VĨNH PHÁT	010772/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
12	TRẦN HỮU ĐỨC	013446/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
13	TRẦN THỊ THANH TUYỀN	012916/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
14	NGUYỄN THANH BÌNH	013073/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
15	VŨ THÀNH CÔNG	011340/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
16	NGUYỄN DI UYÊN	013843/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
17	HOÀNG THỊ LONG	013882/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
18	ĐẶNG NGUYỄN THÙY AN	013001/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
19	VƯƠNG THỊ CÚC	0009808/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Hành chánh	
20	VŨ THỊ VÂN	0009787ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
21	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	000345/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH					
1	NGUYỄN HÙNG MẠNH	005195/ĐNAI-CCHN	CK Chẩn đoán hình ảnh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	CK Chẩn đoán hình ảnh	
2	LUÂN THỊ TÂM	001958/KT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa và CDHA	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	ĐẶNG PHẠM THÙY LINH	014141/ĐNAI-CCHN	Khám, chữa bệnh CK CDHA	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
4	THÁI HỒNG NGỌC	004432/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên: Xquang, ST.Scanner, MRI	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng PK	
5	NGUYỄN THỊ NHÀI	001367/ĐL-CCHN	KTV hình ảnh y học	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
6	TRƯƠNG VĂN HẢI	001316/QT-CCHN	KTV X-Quang	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
7	TRƯƠNG VĂN MẾN	010232/ĐNAI-CCHN	KTV X-Quang	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
8	NGUYỄN ĐÌNH VÂN	004844/HT-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
9	NGUYỄN THANH TRUNG	010056/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên X Quang	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
10	NGUYỄN CÔNG CHUNG	008451/QNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh Y học	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
11	TRẦN QUỐC THỊNH	006977/QNA-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh Y học	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
29	HUỲNH PHI HÙNG	010829/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
12	LƯU THỊ AN	004633/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	PHÂN KHOA THĂM DÒ CHỨC NĂNG					
1	ĐÀO QUỐC KHÁNH	0007618/ĐNAI-CCHN	Nội khoa, Chẩn đoán hình ảnh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	
2	CAO VIẾT DUỆ	0007615/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, CDHA	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	ĐOÀN VĂN QUỐC	1. 004270/ĐNAI-CCHN; 2. 426/QĐ-SYT; 3. 580/QĐ-SYT;	1. KB, CB Nội khoa 2. KB, CB CK Nội Thần kinh, Siêu âm tổng quát, Sản phụ khoa; 3. Siêu âm tim	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	1. KB, CB Nội khoa 2. KB, CB CK Nội Thần kinh, Siêu âm tổng quát, Sản phụ khoa; 3. Siêu âm tim	
4	HỒ THỊ PHƯƠNG	0007619/ĐNAI-CCHN	Nội khoa, Chẩn đoán hình ảnh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
5	TRẦN THỊ TỪ TÂM	1. 003887/ĐNAI-CCHN; 2. 1583/QĐ-SYT;	1. KB, CB Nội khoa; 2. Chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm, Xquang	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	1. KB, CB Nội khoa; 2. Chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm, Xquang	
6	LÊ THỊ PHƯƠNG	012621/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
35	VÒNG CHAN	005203/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
7	PHAN THỊ KIM ANH	0018739/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
8	NGUYỄN HẢI TUYẾT	0009692/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
9	THÁI THỊ MỸ NGỌC	0009784/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
10	LỘC THỊ HỢP	0007739/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
11	NGUYỄN THỊ KIM NHUNG	0009796/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
12	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	0009797/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	LÊ THỊ TÂM	0009795/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	VŨ THỊ OANH	002153/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	HÀ THỊ PHƯƠNG	002152/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
16	ĐOÀN THỊ HỒNG MẾN	0009689/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
17	TRẦN MẠNH HIẾU	0002005/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
18	BÙI THỊ KIM VÂN	012485/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
19	NGUYỄN THỊ HOA	001447/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
20	ĐỖ THỊ HƯƠNG GIANG	011900/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA DƯỢC					
1	NGUYỄN LÊ DƯƠNG KHÁNH	1480/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng Khoa	
2	PHẠM THỊ TUYỀN	1154/ĐNAI-CCHND	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
3	NGUYỄN THÀNH DANH	4315/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
4	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGA	4512/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
5	NGUYỄN THỊ TỐ NHƯ	5204/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
6	PHẠM THỊ MINH HÒA	001229/ĐL-CCHN	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
7	NGUYỄN NGỌC HIỀN	304/CCHN-D-SYT-ĐN	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
8	CAO THỊ TÌNH	1075/ĐNAI-CCHN	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
9	ĐẶNG THỊ KIM ANH	4058/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
34	LÊ THỊ BẰNG CHI	4401/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
10	HUỲNH THỊ LAN PHƯƠNG	3505/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
11	TRẦN THỊ CHUNG	4034/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
12	NGÔ THỊ THANH HỒNG	3969/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
13	CHẾ THỊ PHƯƠNG THẢO	3604/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
14	ĐỖ THỊ THÚY	3324/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
15	HUỲNH THỊ BÍCH HUYỀN	3997/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
16	TRẦN THỊ SƠN CA	4001/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
17	NGUYỄN ANH THÙY TRANG	4539/CCHN-D-SYT-ĐNAI	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
18	VŨ NGỌC MAI	1993/ĐNAI-CCHND	Dược sĩ	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	
	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN					
1	MAI THỊ TIẾT	003455/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	
2	NGUYỄN THỊ CẨM CHÂU	010140/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
3	CHU THỊ XUÂN PHƯƠNG	003273/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
4	VÕ THỊ THƠ	010158/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
5	VÕ THỊ DIỆU ANH	0003302/HY-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
6	ĐINH THỊ XUÂN NHỚ	012735/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
7	TRƯƠNG THỊ TRÀ MY	013433/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
8	LÊ THỊ TƯƠI	013133/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG					
1	CAM NGỌC KIỀU NGA	003320/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng	
2	ĐINH THỊ NGOAN	003491/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó phòng	
3	ĐỖ THỊ TRẦN HOÀN	003546/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó phòng	
	PHÒNG KẾ HOẠCH TỔNG HỢP					
1	VŨ THỊ HỒNG PHÚC	005159/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
2	HOÀNG THỊ VÂN	0007053/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
3	LÊ THỊ NGỌC	010619/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
4	NGÔ THỊ MINH	0009791/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
5	NGUYỄN THỊ HOÀI	003583/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
6	LÊ THỊ TÂM	012001/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA KHÁM BỆNH					
1	NGUYỄN THỊ HÒA BÌNH	003832/ĐNAI-CCHN	KB, CB Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa Khám bệnh KB, CB Nội khoa	
2	TRẦN KIM XUÂN	0007325/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - da liễu	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó khoa	
3	TRẦN NGỌC MAI	000352/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên nội	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
4	HỒ THỊ OANH	003825/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
5	LÊ THỊ BẠCH TUYẾT	006846/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
6	NGUYỄN THỊ HOÀNG THANH	003835/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
7	CAO THỊ HIỀN	0002435/QB-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
8	NGUYỄN THỊ MAI THẢO	005887/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
9	VƯƠNG LỆ KHÊN	003294/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
10	VŨ THỊ XUÂN	002129/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Hành chánh	
11	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	0008905/DNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
12	ĐINH THỊ QUỲNH NHƯ	0009786/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	LÊ THỊ MAI HƯƠNG	010060/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	PHÙNG THỊ BÍCH NHI	002032/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	NGUYỄN THỊ OANH	010622/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
16	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	0009829/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
17	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	010059/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
18	KHƯƠNG THỊ HƯỜNG	000841/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
19	NGÔ THỊ KIỀU ANH	000062/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
20	TRƯƠNG THỊ LUY	004513/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
21	PHẠM THỊ HOÀNG ANH	0008982/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
22	TRƯƠNG THỊ THANH	011102/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
23	NGUYỄN THỊ THƠM	001468/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
24	PHẠM THỊ BA	011033/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
25	TRẦN THỊ NGỌC	0008361/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
26	TRẦN THỊ PHI YẾN	0009828/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
27	TRẦN ANH QUỲNH	170416/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
28	TRẦN THỊ ANH THUY	009913/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
29	LÊ THỊ THANH THỦY	000156/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	LIÊN CHUYÊN KHOA					
1	LÊ NGUYÊN HÒA	004327/ĐNAI-CCHN	KB, CB CK Tai - Mũi - Họng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng Khoa Liên Chuyên khoa KB, CB CK Tai - Mũi - Họng	
2	NGUYỄN HOÀI SƠN	004315/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	NGUYỄN THÚY HẰNG	010422/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK TMH	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
4	NGUYỄN THỊ XUÂN MAI	000486/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK TMH	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
5	ĐINH THỊ HOA	013839/ĐNAI-CCHN 2676/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Khám bệnh, chữa bệnh, chuyên khoa Tai Mũi Họng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
6	TRẦN THỊ KIM DUYÊN	0009827/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
7	CAO THỊ HOÀI	010043/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
8	CAO THỊ THƠ	0009793/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
9	TRẦN THỊ HUYỀN NGÂN	001885/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
10	ĐẶNG THỊ HÒA	010986/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
11	LÊ MẠNH THỐNG	0009636/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Khoa	
12	CHẾ THỊ HIỀN	010049/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
14	PHẠM NGỌC HẠNH	0009697/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
12	ĐẶNG THỊ NHI	010108/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	TRẦN THỊ CẨM TÚ	010042/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN					
1	VŨ THÙY TRANG	000036/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
2	VÕ THỊ PHƯƠNG CHI	005216/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
3	NGUYỄN BÙI VINH QUANG	010534/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
4	NGUYỄN THỊ THÚY LINH	010903/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
	KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG					
1	NGUYỄN SƠN HÒA	1. 003686/ĐNAI-CCHN; 2. 2551/QĐ-SYT;	1. KB, CB bằng YHCT 2. KB, CB CK PHCN	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa Phục hồi chức năng 1. KB, CB bằng YHCT 2. KB, CB CK PHCN	
2	NGUYỄN THỊ QUỲNH ĐAN	1. 003689/ĐNAI-CCHN; 2. 564/QĐ-SYT;	1. KB, CB bằng YHCT 2. KB, CB CK VLTL - PHCN	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	1. KB, CB bằng YHCT 2. KB, CB CK VLTL - PHCN	
3	NGUYỄN THỊ MAI	002089/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
4	VÕ VĂN VŨ	010676/ĐNAI-CCHN	KTV Vật lý trị liệu	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
5	TẠ THỊ THANH THOA	012255/ĐNAI-CCHN	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
6	PHAN VĂN THẾ QUYỀN	011980/ĐNAI-CCHN	KTV Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
7	LÊ ĐỨC ANH	011118/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
8	TRẦN THỊ MỸ LỘC	011282/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
9	TRẦN THỊ NGỌC CHIÊM	011944/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
	KHOA NỘI TỔNG HỢP 1					
1	TẠ ĐỨC LUÂN	038635/HCM-CCHN	KB, CB CK Nội Tổng hợp	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng Khoa Nội tổng hợp 1 KB, CB CK Nội Tổng hợp	
2	NGUYỄN ĐÌNH NIỆM	005174/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	MAI THỊ HÀ	0024202/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội tổng hợp	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Khoa	
4	HOÀNG PHÚ THỌ	013710/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh. Chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
5	THẬP XUÂN LUÂN	013891/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
6	LÊ ĐÌNH ĐỨC	013648/ĐNAI-CCHN	Khám bênh, chữa bệnh CK Nội	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
7	TRANG THỊ HỒNG PHƯỢNG	0005076/GL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội chung	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
8	VÕ HUY THẮNG	002053/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
9	LÂM HOÀNG NGHĨA	001780/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
10	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	004297/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
27	NGUYỄN THỊ DIỆP	011915/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
11	TRẦN VĂN BẮC	010141/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	NGUYỄN THỊ THANH KIỀU	0001809/QT-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	NGUYỄN THỊ HOA	0009898/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	MAI ĐOÀN THỊ LIÊN	001753/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
16	LÊ THỊ THÁI THANH	011928/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
17	NGUYỄN THỊ KIM HƯỜNG	011929/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
18	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	012254/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
19	VÕ THỊ BÚP	013431/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
20	NGUYỄN THỊ DIỆU	012579/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
21	NGUYỄN THỊ LUÂN	0009122/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
22	NGUYỄN THỊ OANH	012488/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
23	PHÙNG THỊ THU	009975/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Hành chánh	
	KHOA TRUYỀN NHIỄM					
1	PHẠM THỊ TÁM	1. 004309/ĐNAI-CCHN; 2. 904/QĐ-SYT;	1. KB, CB CK Nội Nhiễm; 2. KB, CB Nội khoa, không làm thủ thuật CK;	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa Truyền nhiễm 1. KB, CB CK Nội Nhiễm; 2. KB, CB Nội khoa, không làm thủ thuật CK;	
2	NGUYỄN KHỔNG TƯỜNG MINH	1. 0034843/HCM-CCHN; 2. 590/QĐ-SYT; 3. 1899/QĐ-SYT;	1. KB, CB CK Nội Tổng hợp; 2. Siêu âm tổng quát; 3. KB, CB CK Truyền nhiễm;	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó khoa Truyền nhiễm 1. KB, CB CK Nội Tổng hợp; 2. Siêu âm tổng quát; 3. KB, CB CK Truyền nhiễm;	
3	NGUYỄN HỒNG TRANG	1. 035263/HCM-CCHN; 2. 797/QĐ-SYT;	1. KB, CB CK Ung bướu; 2. KB, CB Nội khoa;	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	1. KB, CB CK Ung bướu; 2. KB, CB Nội khoa;	
4	H'UYÊN NIÊ	012668/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
5	NGUYỄN THỊ KIM CHI	013601/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
6	NGUYỄN ĐÌNH THỤC	013581/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
7	HUỲNH THỊ KIM DIỆU	014118/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
8	ĐINH THỊ TOAN	000524/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
9	LÊ THỊ PHƯƠNG	0009824/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
10	HUỲNH NGỌC XUÂN	002850/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
11	HÀ THỊ VÂN ANH	011896/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
12	LÊ THỊ THÙY LINH	003022/QT-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	NGUYỄN THỊ DIÊN	012167/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	012401/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	BÙI VŨ THANH HẰNG	003336/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
16	LÊ THỊ TỐ QUYÊN	012974/TTH-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
17	PHAN VÕ KIM ÁNH	004515/TTH-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
18	NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN	000233/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
19	NGUYỄN THỊ TƯƠI	013977/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
20	LÊ THỊ ANH THƯ	014249/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
21	LÊ THỊ DINH	012029/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA NGOẠI TỔNG HỢP					
1	NGÔ ĐỨC ĐỄ	004041/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	
2	LÊ ANH TUẤN	003623/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Khoa	
3	ĐÀO NGỌC LINH	0009058/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
4	ĐỒNG KHẮC SƠN	002159/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
5	NGUYỄN HỮU THỌ	004018/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
6	NGUYỄN XUÂN VINH	012647/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
7	LẠI TRUNG ANH	011553/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
8	LÊ QUANG HUY	007264/QNA - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
9	BÙI ĐÌNH HÒA	011390/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
10	ĐẶNG THỊ NGỌC TÂM	003436/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
11	NGUYỄN THỊ KIM THOA	004476/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Hành chánh	
12	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	010096/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	NGUYỄN THỊ NGA	012124/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	HOÀNG MINH NGỌC ANH	001755/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG	004032/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
16	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	0129322/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
17	TRƯƠNG THỊ NGỌC DUYÊN	013840/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
18	PHAN TRỌNG HÙNG	3/ĐNAI-CCHN295/QĐ	Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại bổ sung phạm vi hoạt động khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại niệu	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Khoa	
19	NGUYỄN VĂN HOÀNG	013658/ĐNAI-CCHN	Khám bênh, chữa bệnh CK Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
20	NGUYỄN HOÀNG NGỌC HÂN	003431/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
21	NGUYỄN THỊ TRÀ	0009458/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
22	ĐỒNG THỊ NGỌC DIỄM	013074/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
23	PHÙNG THỊ HÀ	012972/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
24	PHẠM THỊ THANH XUÂN	012384/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA PT & GÂY MÊ HỒI SỨC					
1	NGUYỄN VĂN TUẤN	1. 003841/ĐNAI-CCHN; 2. 614/QĐ-SYT;	1. KB, CB Nội khoa; 2. KB, CB CK Gây mê hồi sức;	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng Khoa Phẫu thuật - Gây mê Hồi sức 1. KB, CB Nội khoa; 2. KB, CB CK Gây mê hồi sức;	
2	TRƯƠNG THANH HUẾ	004058/ĐNAI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	PHẠM THỊ THANH THỦY	003283/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
4	ĐINH QUANG HÙNG VƯƠNG	0008641/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
5	UÔNG THỊ NGỌC MỸ	004332/ĐNAI-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
6	TRỊNH VĂN LONG	0004235/BD-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
7	HỒ THỊ HẢI YẾN	0008349/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
8	ĐẶNG THỊ ÁNH HỒNG	010014/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
9	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRÚC	0008701/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật GMHS	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
10	NGUYỄN THỊ TUYẾN	005192/ĐNAI-CCHN	KTV gây mê hồi sức	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
11	LÊ THỊ THÚY MỸ	011711/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	
12	ĐẶNG HÀ THOẠI DUNG	003285/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
13	TRẦN HỮU HOÀNG	0009833/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	VŨ THỊ MỘNG THÙY	0009831/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	TRƯƠNG THỊ HOÀNG ÁNH	0008899/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
16	ĐINH THỊ HUYỀN	0009830/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
17	BÙI ĐÔNG NGUYÊN	0009813/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
18	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	0009821/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
19	HỒ THỊ HẰNG	0009803/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
20	NGUYỄN THỊ HỒNG ÂN	0009820/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
21	DƯƠNG VĂN TĨNH	010041/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
22	ĐINH PHONG PHÚ	004556/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
23	LÊ THỊ HÀ	0009815/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
24	LÊ CAO TRỌNG	0009832/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
25	LÊ VĂN TRÍ	010791/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
26	PHẠM THỊ LOAN	007676/BD-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
27	PHẠM TRƯỜNG GIANG	4679/BTH-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
28	ĐỖ THỊ TUYẾT	012884/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
29	NGUYỄN THỊ YẾN	013527/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
30	LÊ VĂN TRÁNG	002532/BD-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
31	VƯƠNG THỊ HƯƠNG	0009782/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
32	DƯƠNG THỊ THU THẢO	0009818/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
33	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	0009809/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
34	NGUYỄN HỒNG LINH	0009798/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
35	ĐẶNG THỊ DUNG	0009816/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
36	NGUYỄN MỸ HẠNH	008938/TH-CCHN	Điều dưỡng viên	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
37	NGUYỄN NGỌC MINH THÁI	010097/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Hành chánh	
38	LÊ THỊ THÙY VÂN	010245/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
39	VŨ THỊ QUỲNH NHƯ	013424ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
40	TRỊNH NGỌC NHƯ HUỲNH	002485/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
41	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	012753/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH					
1	LÊ NGỌC QUÝ	004323/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh CK Ngoại CTCH	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng Khoa	
2	VĂN CÔNG LỘC	004435/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh CK Ngoại CTCH	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	TRỊNH VĂN PHƯƠNG	003626/ĐNAI-CCHN 192/QĐ-CCHN	Khám chữa bệnh CK Ngoại BSPVHĐ Ngoại Thần kinh và Sọ não	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
4	NGUYỄN THÀNH MINH	001158/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
5	LÊ CHÍ HIẾU	011569/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
6	TRƯƠNG CÔNG LÂM	012693/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
7	VÕ MINH CHÂU	002258/CM-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
8	NGUYỄN HOÀNG PHÚ	037957/HCM-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
9	K'DU NÉT	013154/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
10	NGUYỄN THỊ KIM THANH	005215/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
11	NGUYỄN THỊ NHUNG	0008522/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
12	NGÔ THỊ NGỌC CHÂU	0009799/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	ĐẶNG PHƯƠNG LINH	0009800/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	NGUYỄN HỒNG LÊ	0007050/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	NGUYỄN THỊ NGA	002793/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Hành chánh	
16	HUỲNH THỊ THU HẰNG	012118/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
17	LÊ THỊ NHƯỢNG	010432/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
18	NGUYỄN THỊ TUYẾT CHI	001732/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
19	NGUYỄN THỊ NGHĨA	011237/ DNAI -CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
20	PHAN NGỌC TUỆ UYÊN	013495/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
21	TRỊNH THỊ THU HÀ	013617/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
22	NGUYỄN THỊ KIM THANH	013160/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
23	LÊ ĐÌNH QUÝ	012804/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
24	LÊ NGỌC NAM	0008340/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
25	TRẦN THỊ HƯƠNG	013537/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
26	ĐẶNG THỊ MAI	003699/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
27	LÊ NGUYỄN NHƯ QUỲNH	012936/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA PHỤ SẢN					
1	TRẦN ĐÌNH THÙY	0007606/ĐNAI-CCHN	KB, CB CK Sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng Khoa Phụ sản KB, CB CK Sản phụ khoa	
2	NGUYỄN QUỐC KỲ	014148/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	LÊ THỊ THANH	003346/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
4	PHẠM THỊ ÁNH LINH	0009804/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
5	PHAN TIẾN SĨ	010040/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Sản phụ khoa,	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
6	LÊ HUY VƯƠNG	011841/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
7	TRƯƠNG CÔNG CHUYÊN	0007609/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bênh chuyên khoa Sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
8	NGUYỄN TRẦN TỐ NỮ YẾN NH	003639/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó khoa	
9	VŨ NGUYÊN HOÀI THƯƠNG	012028/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
10	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	0009802/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
11	TRẦN THỊ LƯƠNG	013532/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
12	VÕ THỊ NGỌC TÀI	012341/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
13	THÁI THANH TÂM	0003390/HT-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
14	NGUYỄN THỊ TÚ LINH	003083/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
15	NGÔ THỊ DIỄM HỒNG	0008932/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
16	NGUYỄN KIỀU MỸ DUYÊN	0008777/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
17	VÕ NGỌC HƯƠNG THỦY	003550/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NHS TT	
18	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	002123/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
19	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯỢNG	010139/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
20	NGUYỄN THỊ DIỆU	010028/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
21	NGUYỄN THỊ LÂM	010023/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
22	NGUYỄN THỊ TRANG	002121/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
23	NGUYỄN THỊ DIỄM SƯƠNG	002496/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
24	LÊ THỊ LIỄU	002146/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
25	ĐỒNG THỊ TUYẾT	002648/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
26	TRẦN THỊ NGỌC	013386/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
27	SƠN THỊ LAM THÙY	003650/ĐNAI-CCHN	KB, CB CK Sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó khoa Phụ sản KB, CB CK Sản phụ khoa	
28	NGUYỄN THANH DUY	012430/ĐNAI-CCHN	Sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
29	NGUYỄN TRẦN TỐ NỮ YẾN OA	003417/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
30	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	0009807/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
31	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	0004413/BD-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
32	TRẦN THỊ NGOAN	009984/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
33	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	0009806/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
34	VÕ THỊ THÚY DIỄM	011950/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
35	TRỊNH THỊ MỸ HẰNG	011248/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
36	NGUYỄN THỊ BÍCH LÝ	0030671/HCM-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
37	ĐỖ THẢO UYÊN	003571/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
38	MẠC THỊ VIỆT	004474/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
39	NGUYỄN THỊ DIỄM	0009777/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
40	LÊ THỊ THẢO LY	011126/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
41	VŨ THỊ HẢI YẾN	001772/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
42	THẠCH THỊ THANH LY	010106/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh sản phụ khoa, siêu âm tổng quát	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
43	LÂM QUANG ĐẶNG NỮ THU H	011962/ĐNAI-CCHN	KCB CK sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
44	LÊ QUÝ HẬU	010997/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
45	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	013960/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
46	CHÂU THỊ QUYÊN	003732/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
47	NGUYỄN THỊ KIM CHI	004317/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
48	THÂN THỊ YẾN PHƯƠNG	0009445/ĐNAI-CCHN	CK Sản phụ khoa, siêu âm tổng quát	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
49	TRẦN HOÀNG ÁI HƯƠNG	010053/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
50	NGUYỄN THỊ KIM CHI	009982/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
51	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	0002205/QT-CCHN	Hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
52	HỒ THỊ HOA	010012/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
53	PHẠM THỊ MỸ LINH	012557/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
54	ĐÀO THỊ MAI THÚY	003680/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
55	ĐẶNG THỊ DIỆU NGA	001210/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
56	NGUYỄN HOÀNG THÁI HIỀN	0011084/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
57	NGÔ THỊ NÊN	013035/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
58	HỒ THỊ BẢO YẾN	010048/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
59	NGUYỄN THỊ NGỌC THẠCH	013806/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
60	NGUYỄN THỊ THẢO	003046/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
61	TRIỆU THU HẰNG	013158/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
62	ĐỒNG PHẠM HẢI	004304/ĐNAI-CCHN	BS CK sản phụ khoa/Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Siêu âm tổng quát	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
63	H MONIKA HMOK	011888/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
64	NGUYỄN NGỌC NHƯ HOA	0009743/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Sản phụ khoa, siêu âm tổng quát	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
65	ĐINH THỊ LÂM	0009856/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
66	NGUYỄN NHẬT BẢO TRÂN	002397/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
67	PHAN THỊ TỐ THƠ	004301/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NHS Trưởng khoa	
68	NGUYỄN THỊ KIM DUYÊN	010034/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
69	LÊ THỊ AN	0008622/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
70	NGUYỄN THỊ THANH MAI	0009776/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NHS TT	
71	LÊ THỊ TRANG	014278/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
72	NGUYỄN THỊ NGỌC SÁNG	004735/TTH-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
73	VŨ THỊ MINH TRANG	010662/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
74	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	013485/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
75	BÙI THỊ THÙY LINH	010018/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
76	PHẠM THỊ MY	006250/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
77	NGUYỄN THỊ HỘI	010017/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
78	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	011725/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
79	CAO HUỲNH MAI	0008755/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NHS TT	
80	TRẦN THỊ LAN	003995/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
81	NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO	010010/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
82	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	014088/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
83	NGUYỄN KIM TUYÊN	011751/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
84	PHẠM THỊ XUÂN	0009778/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
85	NGUYỄN THỊ HÀ	0009063/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
86	NGUYỄN THỊ YẾN DUNG	011724/D9NAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
87	NGUYỄN THỊ SINH	010031/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
88	NGUYỄN THÚY HƯƠNG	0009775/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	NHS TT	
89	TRƯƠNG THỊ DIỄM	010011/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
90	HỒ THỊ KIM CHI	011350/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
91	LÊ THỊ MINH ANH	013140/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh	
92	ĐẶNG THỊ THU NGA	003200/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
93	TRẦN THỊ ANH THƠ	003644/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
94	TRẦN THỊ LỆ THỦY	003576/ĐNAI-CCHN	Nữ hộ sinh	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ Hộ sinh	
	KHOA LỌC MÁU THẬN NHÂN TẠO					
1	ĐOÀN THỊ HÒA	1. 003840/ĐNAI-CCHN; 2. 818/QĐ-SYT;	1. KB, CB Nội khoa; 2. KB, CB CK Thận nhân tạo;	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa Lọc máu - Thận nhân tạo 1. KB, CB Nội khoa; 2. KB, CB CK Thận nhân tạo;	
2	NGUYỄN VĂN TRUNG	1. 002986/TH-CCHN; 2. 355/QĐ-SYT;	1. Khám chữa bệnh Nội khoa; 2. KB, CB Thận - Lọc máu, Nội soi tiêu hóa trên chẩn đoán;	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	1. Khám chữa bệnh Nội khoa; 2. KB, CB Thận - Lọc máu, Nội soi tiêu hóa trên chẩn đoán;	
3	VŨ NGỌC BIÊN	0015539/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
4	ĐẶNG THỊ NINH PHƯƠNG	010020/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
5	TRƯƠNG THỊ THU HUỲNH	010016/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
6	HOÀNG THỊ XEN	010667/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
7	HỒ THỊ THANH	010022/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
8	TRẦN THỊ MẾN	009987/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
9	NGUYỄN KIM LINH	002140/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
10	VÕ ĐẠI HIỆP	011366/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
11	NGÔ THỊ MINH XUÂN	010027/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
12	VÕ DANH HÒA	0009790/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	TRẦN THỊ NHƯ HOA	011263/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	NGUYỄN THỊ VÂN	011264/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
18	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	0009693/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
11	ĐÀO THỊ THANH TÂM	0009822/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA CẤP CỨU TỔNG HỢP					
1	DƯƠNG QUỐC HÙNG	1. 006516/ĐNAI-CCHN; 2. 59/GCN/BVĐN;	1. KB, CB Nội Khoa; 2. Cấp cứu Tổng hợp;	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa Cấp cứu Tổng hợp 1. KB, CB Nội Khoa; 2. Cấp cứu Tổng hợp	
2	TRẦN QUANG BÁCH	011750/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	TRẦN THỊ ÁNH NGUYỆT	012815/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
4	LÊ THANH HOÀNG	008502/ĐL-CCHN	Khám chữa bệnh Nội Khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
5	LÊ HUY TUẤN	013889/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
6	LƯƠNG TẤN MINH ĐỨC	0009434/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
7	VÕ THỊ ANH	004245/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
8	TRẦN THỊ THU LAN	010092/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
9	LÊ HOÀNG KIÊM	010369/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
10	BÙI THỊ HOA HỒNG	012374/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
11	CÙ THỊ PHƯƠNG	012386/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
12	DƯƠNG THỊ THU HIỀN	013972/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	VŨ ĐÌNH GIANG	010386/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	ĐINH XUÂN CHIẾN	010716/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	NGUYỄN HOÀNG HUY	010366/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
16	NGUYỄN THỊ THANH TRÂM	001190/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
17	HỒ THỊ QUÁ	004479/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
18	NGUYỄN NGỌC TÂN	0009550/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
19	LƯU THỊ LIÊN	012977/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
20	LÊ THỊ LỢI	010165/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
21	MA THẾ QUYỀN	011171/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
22	PHAN THANH THÚY	011920/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
23	TRÌNH TÚ TÚ	011961/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
24	HOÀNG TRỌNG UYÊN THANH	012186/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
25	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	013101/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
26	NGUYỄN THỊ MỸ LỆ	012832/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
27	PHẠM HOÀNG THIÊN KIM	013638/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
28	HỒ THỊ YẾN NHI	006048/LA-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
29	NGUYỄN MAI NGỌC HÂN	000128/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU					
1	CAO ĐÔNG GIANG	004329/ĐNAI-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	
2	NGUYỄN XUÂN QUANG	012670/ĐNAI-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	TRƯƠNG THỊ HOA	010460/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
4	LÊ THỊ HOÀI THU	013008/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
5	LÊ THỊ TUYẾT HOA	010428/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
6	ĐỖ THỊ HIỀN	0007780/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
7	LÊ THỊ MỸ HƯƠNG	011216/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
8	PHẠM THỊ THÚY	010046/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
9	NGUYỄN LỆ QUỲNH TRÂM	012447/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Hành chánh	
10	TRẦN THỊ TÂM ANH	012862/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
11	BÙI THỊ KIM LINH	012653/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
12	NGUYỄN THỊ DUNG	013469/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
13	PHẠM THỊ HƯỞNG	013307/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	CÙ THỊ KIM BIÊN	013143/ĐNAI - CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	HOÀNG THỊ THU THỦY	013709/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
	KHOA NỘI TỔNG HỢP 2					
1	CHẾ QUANG THÔNG	1. 0009134/ĐNAI-CCHN; 2. 581/QĐ-SYT;	1. KB, CB CK Nội; 2. KB, CB CK CĐHA;	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa Nội tổng hợp 2 1. KB, CB CK Nội; 2. KB, CB CK CĐHA;	
2	NGUYỄN THỊ MINH THU	012754/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
3	CAO THỊ MINH	003223/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
4	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	012979/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
5	NGUYỄN VŨ HÙNG	0031384/HCM-CCHN	Khám bệnh, CK Nội tổng hợp	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
6	HUỲNH THỊ KIM LOAN	005160/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
7	LÊ THỊ NGỌC	002325/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
8	VĂN THỊ HOÀNG NHI	003958/TTH-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
9	NGUYỄN THỊ HUỲNH MAI	002390/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
10	LẠI THỊ BÍCH	003801/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
11	NGUYỄN THỊ THẢO	012524/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
12	NGUYỄN THỊ SÁNG	012431/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
13	LẠI THỊ NGỌC ÁNH	014199/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
14	ĐỖ THỊ PHƯƠNG THẢO	014184/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
15	NGUYỄN VĂN THUẬT	001715/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
16	NGUYỄN THỊ THANH THU	001752/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
17	LÊ THỊ THÙY TRANG	039526/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
18	VŨ HOÀI NAM TRINH	013713/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
19	PHAN HỒNG NHẬT	013654/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
20	NGUYỄN MINH TÂN	013887/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
21	LÊ THỊ MẠI	002084/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Trưởng khoa	
22	CAO THỊ THU HIỀN	003380/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
23	NGUYỄN THỊ HẢI LÝ	012493/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
24	VŨ THỊ SAO	013246/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
25	ĐẶNG THỊ HOÀI LINH	15609/TH-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
26	VŨ THU NGÂN	012984/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
27	BÙI THỊ LOAN	004020/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Hành chánh	
28	KIM THỊ NGỌC HƯƠNG	014571/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội Tổng hợp	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Khoa	
29	NGUYỄN THỊ HỒNG	013724/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	
30	NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN	003697/ ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Số CCHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Ghi chú
31	LÊ THỊ THU HỒNG	012272/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
32	TRƯƠNG HẢI YẾN	0009837/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	
33	ĐỖ NGỌC YẾN NHI	011730/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	sáng 7h00 - 11h30; chiều 13h00- 16h30; từ thứ 2 đến thứ 6	ĐD Hành chánh	

* **Ghi chú**: Ngoài thời gian làm việc kể trên, để phù hợp với thời gian hoạt động của bệnh viện, nhân viên y tế sẽ làm việc theo lịch trực ngoài giờ hành chính, thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, Tết theo sự phân công của ban lãnh đạo cơ sở khám, chữa bệnh .

Đồng Nai, ngày 31 Tháng 05 năm 2022

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

BỆNH VIỆN ĐỒNG NAI 2

CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐỒNG NAI 2

Trương Thiết Dũng